

Bản án số: 13/2018/HS-ST
Ngày 31-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cư và bà Võ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Cù Ngọc Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2017/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/QĐST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm: 1983; nơi cư trú khóm Long Thị B, phường Long H, thị xã TC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị M; anh chị em ruột có 2 người bị cáo là người thứ nhất; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/9/2017 đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Bà Lý Thị Kim H, sinh năm 1968; cư trú tại khóm Long Thạnh A, phường Long T, thị xã TC, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 23/3/2017, Lý Kim H điều khiển xe mô tô, biển số 67H1 - 277.76 màu xanh, loại xe Vision chở Nguyễn Thị Ánh L đi đến khu vực khóm Long Thị B, phường Long H, thị xã TC, tỉnh An Giang, gặp Nguyễn Thị Ngọc Th đang đi bộ ngược chiều. Khi H điều khiển xe mô tô qua khỏi Th khoảng 01 mét, L nghe Th chửi lớn tiếng với những lời thô tục, L nghĩ Th đang cựa cãi với người khác nên quay lại nhìn. Th liền lấy cây kéo bằng kim loại trong người ra, giơ

lên và hướng mũi kéo về phía L và H nói “đâm chết mẹ mày”, L liền nói “em không có làm gì chị”, Th liền cầm kéo đuổi theo H và L. Lúc này, H hoảng sợ nên điều khiển cho xe chạy nhanh, khi đến ngã tư đường Nguyễn Thái Học và đường Nguyễn Công Nhân, H mất thăng bằng bị ngã xe xuống đường. H và L nhìn thấy Th cầm kéo trên tay đang đuổi theo nên bỏ chạy. Th chạy đến thấy xe của H đang nằm trên đường, Th lấy xe của H chạy đuổi theo H và L, nhưng khi đến trước cổng trường tiểu học A Long Hưng thì bị ngã xe xuống đường. Lúc này, Th nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của H đem về nhà, nên Th điều khiển xe mô tô của H chạy về nhà của Th, thì bị lực lượng Công an phường Long H, thị xã TC phát hiện và lập hồ sơ xử lý.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Một xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, số khung: 5807EY171602, số máy: JF58E0171341, biển số 67H1 - 277.76. (đã qua sử dụng)
- 01 cây kéo bằng kim loại dài 21 cm, cán bằng nhựa màu cam, dài 12 cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 09 cm, mũi kéo nhọn. (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận số 15 ngày 24/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận: Một xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, số khung: 5807EY171602, số máy: JF58E0171341, biển số 67 H1 - 277.76, giá trị còn lại, trị giá: 30.000.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 51/2017/KLGĐTC ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần - Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận:

- *Về y học :* Trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71 - ICD 10).

- *Về năng lực:* Tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần (Thông tư 18/2015/TT-BYT).

Công văn số 51.0/PYTT ngày 12/6/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần - Khu vực Tây Nam Bộ, có ý kiến như sau:

+ *Khi thực hiện hành vi phạm tội:* Đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng do bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

+ *Không áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc* đối với Nguyễn Thị Ngọc Th (Điều 5, Nghị định 64/2011/NĐ-CP)

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại và nhân chứng trình bày như sau:

Các chị Lý Kim H và Nguyễn Thị Ánh L cùng trình bày: Khoảng 8 giờ ngày 23/3/2017, thấy Th cầm kéo trên tay đuổi theo các chị hoảng sợ và bỏ xe mô tô trên đường thì bị Th công khai đến lấy chạy về nhà như nội dung vụ án nêu trên, chị H đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, số khung: 5807EY171602, số máy: JF58E0171341, biển số 67 H1 - 277.76, chị không yêu cầu bị cáo Th bồi thường gì thêm.

Chị Trần Thị T (dì của Th), cho biết: Khoảng 08 giờ ngày 23/3/2017, chị đang ở nhà thuộc khóm Long Thị B, phường Long H, thị xã TC, chị thấy Nguyễn Thị Ngọc Th điều khiển xe mô tô màu xanh đi về nhà, nên chị hỏi “xe đâu mà mày chạy” Th nói “chuyện của tôi, tôi biết, bà đi chỗ khác”, vừa nói Th vừa cầm cây kéo chỉ vào người chị với thái độ rất hung dữ. Sau đó, Công an phường Long Hưng đến mời Th về trụ sở Công an phường để làm việc.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân châu, tỉnh An Giang, truy tố Nguyễn Thị Ngọc Th tại cáo trạng số 03/VKS-HS ngày 18/12/2017, về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Thanh về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/1017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 172; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại dài 21 cm, cán bằng nhựa màu cam, dài 12 cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 09 cm, mũi kéo nhọn. (đã qua sử dụng) hiện đang thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th có ý kiến thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là

đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th khai nhận do tức giận việc chị Lý Kim H điều khiển xe mô tô cán lên chân của bị cáo rồi chạy đi, nên vào lúc 7 giờ 15 phút ngày 23/3/2017, bị cáo chạy đuổi theo để kêu chị H xin lỗi bị cáo, thấy chị H bỏ chạy không quản lý chiếc xe mô tô biển số 67 H1 - 277.76, bị cáo Th công khai lấy chiếc xe mô tô của chị H đem về nhà cất giữ, nhằm muốn cho chị H phải đến xin lỗi bị cáo, nhưng ngay sau đó thì bị lực lượng Công an phường Long H phát hiện và lập hồ sơ xử lý như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi công khai lấy chiếc xe mô tô biển số 67 H1 - 277.76 của chị Lý Kim H đem về nhà cất giữ, mà bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định trong Bộ luật hình sự. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 về thi hành Bộ luật hình sự 2015, HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th đã phạm vào tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản riêng của công dân luôn được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản riêng công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc công nhiên chiếm đoạt chiếc xe mô tô của chị H đem về nhà Th cất giữ là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo muốn chị H phải đến nhà xin lỗi bị cáo và do xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo Th đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Lý Kim H, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th là người có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; lúc phạm tội bị cáo là người có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; việc phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt hại cho bị hại; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Qua xem xét các tình tiết nêu trên HĐXX thấy bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo có địa

chỉ cư trú rõ ràng, nên cần xử phạt tù bị cáo Thanh ở mức thấp trong khung hình phạt của điều luật bị cáo bị xét xử và không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với pháp luật và cũng tương xứng với việc phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bà Lý Kim H đã nhận lại xe mô tô biển số 67 H1 - 277.76 và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng hiện đang thu giữ trong vụ án gồm: 01 cây kéo bằng kim loại dài 21 cm, cán bằng nhựa màu cam, dài 12 cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 09 cm, mũi kéo nhọn. (đã qua sử dụng). Do vật chứng nêu trên có liên quan đến việc bị cáo phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/1017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 172 ; điểm i, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th mức án 09 (chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày 31/01/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th cho Ủy ban nhân dân phường Long H, thị xã TC, tỉnh An Giang quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự được sửa đổi năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại dài 21 cm, cán bằng nhựa màu cam, dài 12 cm, lưỡi kéo bằng kim loại dài 09 cm, mũi kéo nhọn.

Vật chứng hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu quản lý (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/12/2017).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra, CA TX.Tân Châu;
- Nhà tạm giữ, CA TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- UBND phường Long Hưng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Bình